

Bản án số: 94/2022/HC-PT

Ngày 24 tháng 01 năm 2022.

V/v: “Khiếu kiện công văn trả lời đơn và yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Huynh

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Huyền Vân

Ông Phan Đức Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 271/2021/TLPT-HC ngày 28 tháng 4 năm 2021 về việc “Khiếu kiện công văn trả lời đơn và yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 08/2021/HC-ST ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2987/2021/QĐPT-HC ngày 28 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn H; cư trú tại số 27/3 khu vực N, đường Mậu Th, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Bà Mai Thị Ngọc O; cư trú tại số C Hùng V, phường Thới B, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (có mặt).

- Người bị kiện:

1/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh K (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2/ Ủy ban nhân dân quận Ninh K (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: 215 Nguyễn Tr, phường Thới B, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân quận Ninh K: Ông Huỳnh Trung Trú, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh K (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

1/ Ông Mai Huỳnh Kh, sinh năm 1980; cư trú tại ấp Trường Đ, xã Tân Th, huyện Phong Đ, thành phố Cần Thơ (có mặt);

2/ Ông Lê Hoàng Đ, sinh năm 1969; cư trú tại: số 04 đường Lý Tự Tr, phường An C, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân thành phố Cần Th (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: số 02 Hòa B, phường Tân A, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Th: Ông Nguyễn Chí K, cư trú tại: 56/8 đường Lê L, phường An Ph, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (có đơn xin vắng mặt).

2. Ban Chỉ huy quân sự phường An H (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 177 Nguyễn Văn C, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ.

3. Bà Huỳnh Thị Bé Ch; cư trú tại: 27/3 khu vực N, đường Mậu Th, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

4. Bà Nguyễn Thị Ph; cư trú tại 27/3A Mậu Th, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

5. Ông Nguyễn Văn Đ; cư trú tại số 27/1 Mậu Th, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

6. Bà Nguyễn Thị T; cư trú tại ấp Lương T, xã Mỹ L, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

7. Bà Nguyễn Thị Kim X; cư trú tại xã Vị T, thành phố Vị Th, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

8. Ông Nguyễn Văn T; cư trú tại số 303F12 Khu vực N, phường An Kh, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bà Ch, bà Ph, ông Đ, bà T, bà X và ông T: Bà Mai Thị Ngọc O; cư trú tại số C Hùng V, phường Thới B, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (có mặt).

- Người kháng cáo: Ủy ban nhân dân quận Ninh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện – ông Nguyễn Văn H trình bày:

Ngày 24/6/2016, ông Nguyễn Văn H có đơn yêu cầu Ủy ban nhân dân phường An H giao đất để làm nhà ở và được xác nhận diện tích đất này hiện tại có nhà và không tranh chấp. Ngày 16/5/2018, ông H có đơn yêu cầu Ủy ban nhân dân quận Ninh K giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với diện tích 141,3m² đất ODT tại thửa 492 (diện tích 40.0m²) và thửa 493 (diện tích 101,3m²). Bởi vì, ông H và gia đình đã sống trên phần đất này từ trước giải phóng, có nhà ở ổn định, có nộp các khoản thuế đầy đủ từ năm 1986 đến nay, được cấp hộ khẩu thường trú, cấp điện cấp nước tại căn nhà số 27/3 khu vực N, đường Mậu Th, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ nhưng khi ông H tiến hành sửa chữa nhà thì không được và Ủy ban tiến hành cưỡng chế. Ngày 19/11/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh K ban hành Công văn số 4979/UBND-NC không chấp nhận yêu cầu giao đất của ông H, với lý do: Phần đất này là đất nghĩa địa vắng chủ, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đã có Quyết định 906/1998/QĐ-CTHC quản lý đất và giao đất cho Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quản lý làm quỹ đất quy hoạch Khu tái định cư. Trong khi những hộ lân cận xung quanh cũng mua bán giấy tay nhưng lại được cấp giấy. Văn bản nêu đất nghĩa địa vắng chủ là không đúng vì ông Nguyễn Văn T1 mất thì có con là Nguyễn Thị L quản lý sử dụng có đóng thuế hàng năm, được Ủy ban phường xác nhận đất sử dụng không tranh chấp, có phiếu lấy ý kiến của khu dân cư là gia đình ông ở ổn định. Vì vậy, ông H hoàn toàn không đồng ý với văn bản trả lời số 4979/UBND-NC của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh K. Ông H yêu cầu Tòa án giải quyết:

1/ Yêu cầu hủy Công văn số 4979/UBND-NC ngày 19/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh K về việc phúc đáp đơn của ông Nguyễn Văn H.

2/ Yêu cầu Ủy ban nhân dân quận Ninh K cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn H đối với diện tích 141,3m² đất ODT tại thửa 492 (diện tích 40.0m²) và thửa 493 (diện tích 101,3m²).

Người bị kiện – Ủy ban nhân dân quận Ninh K và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh K trình bày:

Nguồn gốc sử dụng đất: Phần đất nêu trên trước đây là nghĩa địa vắng chủ. Ngày 23 tháng 4 năm 1998, UBND tỉnh Cần Thơ ban hành Quyết định số 906/1998/QĐ.Ct.HC về việc quản lý đất và giao đất cho UBND thành phố Cần Thơ quản lý sử dụng làm quỹ đất quy hoạch khu tái định cư. Ngày 06 tháng 3 năm 2018, UBND thành phố Cần Thơ có Công văn số 682/UBND-KT về việc đấu giá quyền sử dụng đất tại phường An Kh và phường An H, quận Ninh K, trong đó có phần đất nêu trên. Ngày 02 tháng 3 năm 2020, Ban chỉ huy quân sự quận Ninh K có Công văn số 106/BCH-TM về việc thống nhất chủ trương giao

đất xây dựng Trụ sở Ban Chỉ huy quân sự phường An H. Từ cơ sở nêu trên cho thấy, phần đất tọa lạc tại số 27/3, khu vực N, đường Mậu Th, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ đã có Quyết định quản lý và UBND thành phố Cần Thơ đã có chủ trương về việc đấu giá quyền sử dụng đất; đồng thời hiện nay UBND phường An H có nhu cầu sử dụng phần đất này để xây dựng trụ sở Ban chỉ huy Quân sự phường An H. Do đó, việc yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông H là không có cơ sở xem xét, giải quyết.

Yêu cầu của người bị kiện: kiến nghị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H, giữ nguyên Công văn 4979/UBND-NC ngày 19/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh K.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ trình bày:

Nguồn gốc phần đất: Ngày 23 tháng 4 năm 1998, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ (cũ) ban hành Quyết định số 906/1998/QĐ.Ct.HC về việc quản lý và giao đất cho Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (nay là quận Ninh K) quản lý sử dụng làm quỹ đất quy hoạch khu tái định cư có nội dung: Nay quản lý phần đất Nghĩa địa vắng chủ có diện tích 1.487m², tọa lạc tại đường Mậu Th, phường An H, thành phố Cần Thơ, lô đất có tứ cận như sau: Đông giáp khu dân cư đường Mậu Th, Tây, Nam giáp khu dân cư, Bắc giáp hẻm 22 Mậu Th (có sơ đồ vị trí kèm theo); Thuận giao phần đất nêu trên cho Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (nay là quận Ninh K) sử dụng làm quỹ đất quy hoạch khu tái định cư cho các hộ thuộc diện giải tỏa để xây dựng các công trình trong địa bàn thành phố. Ngày 11 tháng 9 năm 2017, Ủy ban nhân dân quận Ninh K có Công văn số 3350/UBND-XDCB về việc xin chủ trương khai thác các nguồn thu về đất bằng hình thức đấu giá quyền sử dụng đất gửi Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ. Trong đó, có thửa 492+493, tờ bản đồ số 43, phường An H. Ngày 06 tháng 3 năm 2018, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Công văn số 682/UBND-KT về việc đấu giá quyền sử dụng đất tại phường An Kh và phường An H, quận Ninh K có nội dung: Thống nhất chủ trương cho Ủy ban nhân dân quận Ninh K thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất đối với các thửa đất: thửa số 747 (tờ bản đồ số 8, diện tích 196,2m²), thửa số 1147 (tờ bản đồ số 30, diện tích 170m), thửa số 509 (tờ bản đồ số 43, diện tích 139,6m²) theo đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Về nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Văn H đối với Công văn số 4979/UBND-NC ngày 19/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh K về việc không chấp nhận yêu cầu xin giao đất có thu tiền sử dụng đất có diện tích 141,3m², thửa 492-493, tờ bản đồ số 43. Đây là phần đất do nhà nước quản lý từ năm 1998 (bằng quyết định) và đã có chủ trương chấp thuận đấu giá quyền sử dụng đất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ban Chỉ huy quân sự phường An H trình bày:

Ban chỉ huy quân sự phường An H không có ý kiến đối với việc khởi kiện của ông Nguyễn Văn H trong vụ kiện và xin vắng mặt tại các phiên đối thoại và xét xử, thể hiện tại Văn bản số 03/BCH ngày 05/02/2021 của Ban chỉ huy quân sự phường An H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Huỳnh Thị Bé Ch trình bày:

Thông nhất với lời trình bày của ông Nguyễn Văn H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Văn T trình bày:

Thông nhất với lời trình bày của ông Nguyễn Văn H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Nguyễn Thị Kim X trình bày:

Thông nhất với lời trình bày của ông Nguyễn Văn H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Nguyễn Thị T trình bày:

Thông nhất với lời trình bày của ông Nguyễn Văn H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Thông nhất với lời trình bày của ông Nguyễn Văn H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Thông nhất với lời trình bày của ông Nguyễn Văn H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Nguyễn Thị Ph trình bày:

Thông nhất với lời trình bày của ông Nguyễn Văn H.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 08/2021/HC-ST ngày 26/02/2021, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm b khoản 2 Điều 193, khoản 1 Điều 348 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Điều 40, Điều 48, khoản 1 Điều 148 và Điều 61 của Luật đất đai năm 2013;

Khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều khoản của Luật đất đai năm 2013;

Điều 4 của Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP của Bộ Tài nguyên và môi trường – Bộ tư pháp quy định về tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H:

+ *Hủy Văn bản số 4979/UBND-NC ngày 19/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh K về việc phúc đáp đơn của ông Nguyễn Văn H.*

+ *Buộc Ủy ban nhân dân quận Ninh K cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn H đối với phần đất tại thửa 492+493, tờ bản đồ số 43 tại địa chỉ 27/3 khu vực N, Mậu Th, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ theo quy định của pháp luật.*

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/3/2021, Ủy ban nhân dân quận Ninh K kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Mai Huỳnh Kh trình bày: Ngày 24/6/2016, ông Nguyễn Văn H có làm đơn xin giao đất địa chỉ số 27/3 khu vực N, đường Mậu Th, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ thì UBND phường An H xác nhận ngày 15/7/2016. Phường An H cũng đã lấy ý kiến khu dân cư đối với phần đất ông H sử dụng. Cùng ngày có Công văn 254 yêu cầu ông H xin đăng ký đất công tại phường An H, quận Ninh K trong đó có đề xuất nếu đủ điều kiện thì giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định. Tuy nhiên, đến ngày 27/10/2016 thì Văn phòng UBND quận Ninh K cũng đã có Thông báo số 100 kết luận của UBND quận Ninh K giao Ban quản lý quận Ninh K hỗ trợ cung cấp cho Phòng Tài nguyên và Môi trường những hồ sơ liên quan đến phần đất ông H xin hợp thức hóa. Sau đó tiến hành xác minh thì ngày 16/10/2016 có diễn biến là bà Nguyễn Thị Minh H3 địa chỉ số 76 đường Võ Trường T, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ cũng đã ký hợp đồng chuyển nhượng phần đất này khi chưa được cơ quan chức năng có thẩm quyền cho giao dịch phần đất này cho ông Vũ Đức H2 tại Văn phòng công chứng Miền T. Về nguồn gốc đất thì ngày 23/4/1998 thì phần đất này được UBND tỉnh Cần Thơ ban hành Quyết định số 906 quản lý và giao cho UBND thành phố Cần Thơ nay là UBND quận Ninh K quy hoạch thành khu tái định cư, sau đó bố trí tái định cư giải tỏa công trình đường Mậu Th. Tiếp đến, UBND quận Ninh K có văn bản xin chủ trương của UBND thành phố Cần Thơ để đấu giá phần đất này và cũng đã được UBND thành phố Cần Thơ chấp thuận tại Công văn số 2329 ngày 15/6/2018. Từ cơ sở trên xét thấy đây là đất công Nhà nước đã có quyết định quản lý, nên ông H

chiếm và xin đăng ký cấp giấy là không có cơ sở. Do đó, UBND quận Ninh K có văn bản không chấp thuận yêu cầu của ông H. Mặt khác, qua khảo sát thực tế thì đối với phần đất này trước đây ông H có xây dựng nhà cũng đã bị phường lập biên bản xử lý theo quy định pháp luật về xây dựng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định về đất đai từng thời điểm, xét về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của ông H và bác đơn khởi kiện của ông H để đảm bảo đúng quy định pháp luật, cũng là tiền đề cho UBND quận Ninh K có cơ sở để xử lý đối với các trường hợp tương tự về sau.

Bà Mai Thị Ngọc O trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của UBND quận Ninh K, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

- Việc chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Bản án sơ thẩm đã tuyên có căn cứ, đúng pháp luật. Phía người bị kiện kháng cáo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm phần trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho UBND quận Ninh K không có chứng cứ gì mới. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của UBND quận Ninh K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo, nghĩa vụ đóng tạm ứng án phí, đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[1.2] Tại phiên tòa phúc thẩm có một số đương sự vắng mặt nhưng các đương sự này đã ủy quyền cho người khác tham gia tố tụng hoặc có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[1.3] Về đối tượng, thời hiệu khởi kiện: Tòa án cấp sơ thẩm xác định đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn H còn trong thời hiệu khởi kiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Xét kháng cáo của Ủy ban nhân dân quận Ninh K, thành phố Cần Thơ:

[2.1] Theo Quyết định số 906/1998/QĐ.Ct.HC ngày 23/4/1998 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ cũ về việc quản lý và giao đất cho UBND thành phố Cần Thơ (nay là quận Ninh K) quản lý sử dụng làm quỹ đất quy hoạch Khu tái định cư. Nội dung quyết định này giao phần đất 1.487m² cho Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ cũ (nay là Ủy ban nhân dân quận Ninh K) làm quy hoạch khu tái định cư. Theo sự thừa nhận của các bên thì thửa đất số 492+493, tờ bản đồ số 43, có diện tích 141,3m² mà người khởi kiện yêu cầu nằm trong diện tích của quyết định nêu trên. Tuy nhiên, đến nay Ủy ban nhân dân quận Ninh K chưa có văn bản về việc quy hoạch và công bố quy hoạch sử dụng đất liên quan đến phần đất này.

[2.2] Theo nội dung văn bản ý kiến số 4069/UBND-NC ngày 28/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ cho thấy, Ủy ban nhân dân quận Ninh K có công văn xin chủ trương đấu giá quyền sử dụng đất đối với diện tích đất mà người khởi kiện yêu cầu và đã được Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành công văn chấp thuận. Việc sử dụng đất này để đấu giá như trên là không đúng quy định tại Điều 4 của Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường – Bộ Tư pháp quy định về tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất. Bởi lẽ, theo quy định này thì phần diện tích đất đã nêu không thuộc quỹ đất được sử dụng để đấu giá quyền sử dụng đất.

[2.3] Theo nội dung văn bản ý kiến số 1935/UBND-TD ngày 14/5/2020 của Ủy ban nhân dân quận Ninh K (Bút lục số 57) xác định phần đất tại địa chỉ 27/3 khu vực N, Mậu Th, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ hiện nay Ủy ban nhân dân phường An H có nhu cầu sử dụng phần đất này để xây dựng trụ sở Ban chỉ huy Quân sự phường An H, nên yêu cầu xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn H là không có cơ sở. Như vậy, nếu giao đất này làm trụ sở Ban chỉ huy Quân sự phường thì lại là giao không đúng mục đích theo kế hoạch sử dụng đất của quận Ninh K được duyệt (Bút lục 61 đến 65). Bởi lẽ, nếu là đất xây dựng trụ sở Ban chỉ huy quân sự thì loại đất được duyệt trong kế hoạch phải là đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 148 và Điều 61 của Luật Đất đai năm 2013. Nhưng theo văn bản số 3085/UBND-TD ngày 03/8/2020 của Ủy ban nhân dân quận Ninh K (Bút lục số 69) thì thửa đất số 492+493, tờ bản đồ số 43, tại phường An H là đất ở tại đô thị.

[2.4] Thửa đất 492+493, tờ bản đồ số 43 tại địa chỉ 27/3 khu vực N, Mậu Th, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ chưa có quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất hợp pháp theo quy định của pháp luật. Theo quy định tại Điều 49 Luật Đất đai năm 2013 thì trường hợp quy hoạch sử dụng đất đã được công bố mà chưa có kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện thì người sử dụng đất được tiếp tục sử dụng và được thực hiện các quyền của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Trong các quyền của người sử dụng đất

theo quy định tại khoản 1 Điều 166 Luật Đất đai năm 2013 là quyền được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

[2.5] Đối với quá trình sử dụng đất tại địa chỉ 27/3 khu vực N, Mậu Th, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ, theo nội dung của Quyết định số 540/1998/QĐ₃.UBND ngày 10/10/1998 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ cũ về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị L (Bút lục số 16) cho thấy: Cha bà L là ông Nguyễn Văn T1 (cũng là cha ông H) là người ở tại vị trí đất này từ trước 1975, đến năm 1986 thì ông T1 chết. Theo các Biên lai thu thuế nhà đất do người khởi kiện cung cấp (Bút lục 04 đến 14) cho thấy ông H tiếp tục sử dụng phần đất này. Việc sử dụng đất của ông H ổn định, không tranh chấp, thể hiện tại các xác nhận của Ủy ban nhân dân phường An H (Bút lục số 31, 32). Việc ông H sử dụng phần đất trên là phù hợp với kế hoạch sử dụng đất của Ủy ban nhân dân quận Ninh K đã được phê duyệt năm 2020 (Bút lục 65).

[2.6] Từ những nhận định trên cho thấy, trường hợp sử dụng đất của ông H thuộc trường hợp sử dụng đất trước 15/10/1993, không có một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật Đất đai năm 2013 và không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 101 Luật Đất đai năm 2013, nay được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất xác nhận không có tranh chấp sử dụng đất. Việc sử dụng đất tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là phù hợp với quy hoạch sử dụng đất. Vì vậy, yêu cầu xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người khởi kiện là thỏa mãn quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều khoản của Luật Đất đai năm 2013. Do đó, nội dung trả lời của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh K tại Công văn số 4979/UBND-NC ngày 19/11/2019 là không đúng quy định của pháp luật.

[2.7] Tuy nhiên, trong trường hợp này việc tiến hành các thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông H ngoài những điều kiện nêu trên thì còn phải tiến hành nhiều thủ tục khác theo quy định của pháp luật. Lẽ ra, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ tuyên buộc UBND quận Ninh K, thành phố Cần Thơ thực hiện nhiệm vụ công vụ đối với yêu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn H đối với phần đất thuộc thửa 492, 493, tờ bản đồ số 43, địa chỉ 27/3, khu vực N, Mậu Th, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ là đã đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các đương sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần điều chỉnh lại phần này cho đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí:

[3.1] Án phí hành chính sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn H không phải chịu.

Ủy ban nhân dân quận Ninh K và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh K mỗi đương sự phải chịu 300.000 đồng.

[3.2] Án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên Ủy ban nhân dân quận Ninh K phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Điều 40, Điều 48, khoản 1 Điều 148 và Điều 61 của Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều khoản của Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 4 của Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP của Bộ Tài nguyên và môi trường – Bộ Tư pháp quy định về tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

1. Không chấp nhận kháng cáo của Ủy ban nhân dân quận Ninh K; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H:

+ Hủy Văn bản số 4979/UBND-NC ngày 19/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh K về việc phúc đáp đơn của ông Nguyễn Văn H.

+ Buộc Ủy ban nhân dân quận Ninh K thực hiện nhiệm vụ công vụ đối với yêu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn H đối với phần đất tại thửa 492+493, tờ bản đồ số 43 tại địa chỉ 27/3 khu vực N, Mậu Th, phường An H, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí:

3.1. Án phí hành chính sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn H không phải chịu. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn Hoàn tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/001937 ngày 05/5/2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Ủy ban nhân dân quận Ninh K và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh K mỗi đương sự phải chịu 300.000 đồng.

3.2. Án phí hành chính phúc thẩm:

Ủy ban nhân dân quận Ninh K phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/000239 ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Cần Thơ.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh; (1)
- TAND thành phố Cần Thơ; (1)
- VKSND thành phố Cần Thơ; (1)
- Cục THADS thành phố Cần Thơ; (1)
- Người khởi kiện; (1)
- Người bị kiện; (2)
- NLQ; (8)
- Lưu VP (6), HS (2) (BA - NTTAM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Huỳnh

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Huyền Vân - Phan Đức Phương

Vũ Ngọc Huỳnh